

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Ph**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 20/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Phan Sỹ Phác;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/HS-ST, ngày 25/8/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/QĐXXST-HS, ngày 31/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2023/HSST-QĐ, ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đối với bị cáo:

Bạch Xuân Ph, sinh năm 1990, tại tỉnh Đăk Nông; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: thôn Sơn Tr, xã Đăk G, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Xuân M, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2023, đến ngày 08/6/2023 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vi Văn Ng, sinh năm 1967 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 8, xã Cư K, huyện Cư J, tỉnh Đăk Nông.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 7, xã Cư K, huyện Cư J, tỉnh Đăk Nông.

- Ông Bạch Xuân M, sinh năm 1950 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Sơn Tr, xã Đắc G, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bạch Xuân Ph là công chức địa chính công tác tại Ủy ban nhân dân xã Đắc R, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Vào khoảng tháng 12/2022, ông Vi Văn Ng (sinh năm 1967, trú tại thôn 8, xã Cư K, huyện Cư J, tỉnh Đắc Nông) và ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1964, trú tại thôn 7, xã Cư K, huyện Cư J, tỉnh Đắc Nông) đến bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã Đắc R'la, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông gặp Bạch Xuân Ph để làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 39, tờ bản đồ số 71, địa chỉ tại thôn Năm Tầng, xã Đắc R'la, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Sau đó, ông Ng và ông H đặt vấn đề là sẽ đưa tiền nhờ Ph làm mọi thủ tục có liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì Ph đồng ý và yêu cầu ông Ng và ông H đưa cho Ph số tiền 12.000.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Bạch Xuân Ph điều khiển xe ô tô biển số 48A – 003.78 (xe mượn của ông Bạch Xuân Mẫu, sinh năm 1950, trú tại thôn Sơn Trung, xã Đắc Gắn, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông, là bố đẻ của Ph) đến quán nước tại ngã ba Trúc S thuộc xã Trúc S, huyện Cư J, tỉnh Đắc Nông gặp ông Ng, ông H và nhận 12.000.000 đồng (tiền của ông Vi Văn Ng) cùng các giấy tờ tùy thân của hộ ông Ng và ông H. Sau khi nhận tiền, Ph sử dụng máy tính tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã để soạn thảo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 39, tờ bản đồ 71 tại thôn Năm Tầng, xã Đắc R'la, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông theo mẫu quy định nhưng Ph không thực hiện việc đóng các khoản thuế, phí liên quan đến hồ sơ chuyển nhượng như đã thỏa thuận mà chiếm đoạt số tiền 12.000.000 đồng của ông Ng để tiêu xài cá nhân. Sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được sang tên, ông Ng đã nhiều lần liên lạc với Ph để yêu cầu Ph trả lại tiền nhưng không liên lạc được với Ph nên ngày 13/4/2023, ông Ng và ông H đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Đến ngày 17/4/2023, Ph đã chuyển trả 6.300.000 đồng cho ông Ng. Tại Cơ quan điều tra, Bạch Xuân Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 177/KL-KTHS, ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắc Nông kết luận: chữ ký, chữ viết mang tên Bạch Xuân Ph dưới phần nội dung trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của Bạch Xuân Ph trên tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký, viết ra.

Bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS(ĐM), ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil đã truy tố bị cáo Bạch Xuân Ph về tội “*Nhận hối lộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 354 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng và không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 354; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bạch Xuân Ph từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/9/2023.

- **Về xử lý vật chứng:**

Vật chứng đã thu giữ: 01 cuốn vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến; 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, gắn sim số 0947991212; 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm 5.700.000 đồng do người nhà bị cáo tự nguyện giao nộp; 6.300.000 đồng do ông Vi Văn Ng giao nộp).

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ sim số 0947991212 do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho ông Vi Văn Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 cuốn vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến; 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB, được lưu trong hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ông Vi Văn Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất để còn có cơ hội phụng dưỡng bố mẹ đã già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét trong quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nên có cơ sở xác định: Vào khoảng tháng 12/2022, tại Ủy ban nhân dân xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Bạch Xuân Ph (là công chức địa chính xã) có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhận 12.000.000 đồng của ông Vi Văn Ng để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo yêu cầu của ông Ng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Bạch Xuân Ph đã phạm vào tội “*Nhận hối lộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 354 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 354 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này mà còn vi phạm hoặc đã bị kết án về một trong các tội quy định tại Mục 1 Chương này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động đúng đắn của cơ quan hành chính nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được rằng, hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi được giao và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhận 12.000.000 đồng của ông Vi Văn Ng để thực hiện công việc theo yêu cầu của ông Ngọc.

[4]. Đối với ông Vi Văn Ng và ông Nguyễn Văn H, tuy không bị ép buộc nhưng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, cung cấp tài liệu, chứng cứ, tích cực phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil làm rõ những nội dung vụ án, nên không xử lý ông Ngọc và ông Hào về tội “*Đưa hối lộ*” là có căn cứ theo quy định tại khoản 7 Điều 364 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình nộp lại số tiền nhận hối lộ; quá trình công tác bị cáo có nhiều thành tích được khen thưởng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo Bạch Xuân Ph có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không

cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương và gia đình nơi bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Vi Văn Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng:

[8.1]. Vật chứng đã thu giữ: 01 cuốn vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến; 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, gắn sim số 0947991212; 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm 5.700.000 đồng do người nhà bị cáo tự nguyện giao nộp; 6.300.000 đồng do ông Vi Văn Ng giao nộp).

[8.2]. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ sim số 0947991212 do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho ông Vi Văn Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 cuốn vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến và 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB, được lưu trong hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bạch Xuân Ph phạm tội “*Nhận hối lộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 354; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bạch Xuân Ph 02 (*Hai*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (*Bốn*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/9/2023.

Giao bị cáo Bạch Xuân Ph cho Ủy ban nhân dân xã Đắc Gắn, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ sim số 0947991212 do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho ông Vi Văn Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 cuốn vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến và 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB, được lưu trong hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bạch Xuân Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Thanh